

Số: 15 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020

TRUNG TÂM CÔNG ĐÀO & TÀI HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....10.11.....
	Ngày: 30.01.18
	Chuyên:.....Thực

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 15/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW;

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các chủ trương, giải pháp, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015, Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016, Kết luận số 21-KL/TW, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016, Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 22/12/2016, Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 15/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, tạo chuyển biến rõ rệt trong thời gian tới, ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, củng cố lòng tin của nhân dân, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch vững mạnh.

Đảm bảo triển khai toàn diện, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp mà Chính phủ đã đề ra trong Nghị quyết số 126/NQ-CP.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện phải đảm bảo quán triệt quan điểm, mục tiêu, giải pháp của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và đáp ứng yêu cầu thực tiễn về công tác phòng, chống tham nhũng, trên quan điểm phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài, phát

hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng là quan trọng, cấp bách. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng; không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền trong xử lý tham nhũng, bất kể người đó là ai. Tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm. Kiên quyết, kiên trì, khẩn trương xây dựng cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng; cơ chế răn đe, trừng trị để không dám tham nhũng; cơ chế bảo đảm để không cần tham nhũng. Góp phần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Các biện pháp nêu trong Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 phải khả thi, mang tính thực tế, tránh hình thức, bảo đảm tính đồng bộ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phải xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng và cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Tổ chức quán triệt sâu rộng và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng, cung cấp thông tin tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 15/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, Chương trình hành động số 14-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII; Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Quyết định số 1576/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định 1000/QĐ-UBND; Kế hoạch số 2562/KH-UBND ngày 25/5/2016 về thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU, Kế hoạch 136/KH-BCS ngày 13/3/2017 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU, Quyết định 204/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện

Chương trình hành động về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; gắn công tác phòng, chống tham nhũng với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

b) Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong tỉnh phải gương mẫu thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng với phương châm cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu; thực hiện nghiêm quy định những điều đảng viên không được làm gắn với thực hiện trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu theo Quyết định 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức theo dõi, đánh giá theo đúng các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo hướng dẫn của Chính phủ và Thanh tra Chính phủ, công khai tình hình tham nhũng và kết quả phòng, chống tham nhũng; công khai kết quả xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm. Hàng năm, việc bình xét thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân phải được đánh giá cả tiêu chí hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị. Cán bộ, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng với phương châm: Cán bộ phải gương mẫu hơn nhân viên, cán bộ giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

d) Tổ chức thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư các cấp ủy đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp với nhân dân để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và chỉ đạo giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị chính đáng của nhân dân, nhất là những kiến nghị về tình trạng những thiếu sót của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ và những tin tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện nghiêm túc quy định về Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hàng năm để thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường quản lý giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ

Thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, bảo đảm nguyên tắc, hiệu quả trong công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân

chuyên, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật. Chú trọng việc bổ nhiệm cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, trong sạch, liêm khiết, tận tụy, có năng lực chuyên môn để làm công tác tổ chức, cán bộ tại các cơ quan, địa phương, đơn vị.

a) Sở Nội vụ:

- Chủ trì tiếp tục rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống trong hoạt động quản lý; quy định thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác của cán bộ dưới quyền để xác minh, kết luận khi có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí; quy định việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện tham nhũng, lãng phí gây nhiều dư luận, uy tín giảm sút; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức nhất là thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện cơ chế, chính sách về trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong công tác quản lý công chức, viên chức; thực hiện rà soát, bổ sung, khắc phục những bất cập trong công tác tổ chức cán bộ.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương, đơn vị khắc phục những hạn chế và tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng. Phối hợp với các cơ quan Trung ương thực hiện chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp tỉnh không phải là người địa phương. Thực hiện hiệu quả chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo cấp huyện không phải là người địa phương, không bố trí, đề bạt, bổ nhiệm những người có quan hệ gia đình cùng làm một số công việc, lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Kiên quyết điều động, điều chuyển các trường hợp được bổ nhiệm ở một vị trí công tác kéo dài trên 08 năm theo Công văn số 1047-CV/TU ngày 07/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; không đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; không luân chuyển, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức đang được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giảm biên chế, cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020, tách hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước.

b) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Kiên quyết điều động, điều chuyển các trường hợp được bổ nhiệm ở một vị trí công tác kéo dài trên 08 năm theo Công văn số 1047-CV/TU ngày 07/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; không đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; không luân chuyển, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức đang được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công vụ, công chức nhất là thực hiện quy tắc ứng xử, những việc cán bộ, công chức không được làm, trách nhiệm giải trình việc thực thi công vụ.

3. Thực hiện có hiệu quả việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập; tăng cường công khai, minh bạch trong thực thi công vụ

a) Thanh tra tỉnh:

- Tiếp tục phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh và Ban Nội chính Tỉnh ủy trong công tác nội chính được ban hành tại Quyết định số 4282-QĐ/TU ngày 04/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 12/3/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW. Chỉ đạo toàn ngành thanh tra triển khai thực hiện nghiêm túc việc thanh tra, kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập nhằm kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh sai phạm. Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tổ chức, cán bộ tại đơn vị trong việc hướng dẫn kê khai, công khai tài sản thu nhập.

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng tại Quyết định số 460-QĐ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phối hợp thực hiện tốt việc kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo Quy định số 723-QĐ/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo toàn ngành thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định các kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

b) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch tài sản thu nhập, về hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và quy định về

trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin theo quy định, đặc biệt là thông tin về phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định tại Quyết định 688-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 08/5/2017 về chỉ đạo định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

4. Hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng

a) Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội nhất là với các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, cấp phép đầu tư, xây dựng cơ bản, giáo dục, y tế...; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức của ngành, địa phương; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính có liên quan đến giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

b) Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện Đề án đổi mới sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường nhất là quy trình thủ tục trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quy trình cho phép và kiểm soát khai thác khoáng sản.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng; giải quyết kịp thời tố cáo tham nhũng, bảo vệ khen thưởng người có thành tích tố cáo hành vi tham nhũng

a) Thanh tra tỉnh:

- Chỉ đạo cơ quan thanh tra các cấp chủ động xác định những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng để xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm và tiến hành thanh tra theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm nhằm kịp thời ngăn chặn và xử lý hành vi tham nhũng; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra và khả năng phát hiện hành vi tham nhũng; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý

theo quy định của pháp luật; phối hợp có hiệu quả với các cơ quan Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh để xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Chú trọng thực hiện công tác xử lý sau thanh tra có hiệu quả theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao trách nhiệm hiệu quả công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho thanh tra viên, công chức làm công tác thanh tra về năng lực, bản lĩnh để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Hàng năm, chỉ đạo toàn ngành thực hiện việc rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội để kịp thời chuyển cơ quan điều tra làm rõ khi có dấu hiệu hình sự.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện tốt việc theo dõi, đánh giá kết quả công tác phòng, chống tham nhũng gắn với thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

b) Công an tỉnh:

- Tiếp tục phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 2267/QCPH-CAT-TTrT ngày 17/8/2016 giữa Thanh tra tỉnh và Công an tỉnh.

- Chỉ đạo lực lượng công an kịp thời điều tra các vụ việc, vụ án có dấu hiệu tham nhũng do cơ quan thanh tra và các cơ quan, tổ chức khác phát hiện, kiến nghị; nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, xử lý kịp thời các tố giác, tin báo tội phạm về tham nhũng; phối hợp chặt chẽ, xử lý kịp thời các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; thông báo kết quả xử lý đến cơ quan chuyển hồ sơ sau khi kết thúc vụ việc.

- Áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh, trưng cầu giám định tư pháp kịp thời, chính xác, chú trọng thu hồi tài sản tham nhũng trong quá trình điều tra xử lý vụ việc, vụ án. Xử lý nghiêm hành vi bao che tham nhũng, thiếu kiên quyết trong thu hồi tài sản tham nhũng.

c) Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Nâng cao chất lượng việc thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, khuyến khích phát hiện tham nhũng; kịp thời xử lý thông tin phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện các biện pháp theo quy định của pháp luật hiện hành để bảo vệ người tố cáo, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng vụ không, cản trở, gây khó khăn trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; kịp thời khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng người có thành tích phát hiện hành vi tham nhũng theo quy định tại Thông tư số 01/2015/TTLT-TTCT-BNV ngày 16/3/2015 của Tổng Thanh tra Chính phủ - Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kiểm tra nội bộ, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng để xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý đúng quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng nê nang, xử lý không nghiêm các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, thanh tra chuyên ngành.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị, đảm bảo công khai minh bạch hoạt động trong cơ quan, tạo điều kiện, khuyến khích mọi người tham gia phát hiện hành vi tham nhũng; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, Ban thanh tra nhân dân trong cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền.

6. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội

Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tham nhũng; các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh chủ động phối hợp, cung cấp thông tin và giải trình cho Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội các cấp trong việc thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phát huy dân chủ cơ sở để nhân dân cùng tham gia, đồng hành cùng chính quyền các cấp trong công tác phát hiện tham nhũng, cũng như theo dõi, giám sát và góp ý kiến trong công tác phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả.

7. Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ Đề án phát triển ngành thanh tra tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Quyết định 247/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo cơ quan thanh tra trong tỉnh đủ sức tham mưu thủ trưởng cùng cấp quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện; đồng thời tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của từng đơn vị được quản lý.

2. Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) theo các kỳ báo cáo quý, 06 tháng, 09 tháng và năm trong công tác phòng, chống tham nhũng để tổng hợp kết quả báo cáo Chính phủ.

3. Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp với sở, ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này, tổng hợp kết quả tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội làm tốt công tác thông tin và truyền thông, thể hiện rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước, của tỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, địa phương, đơn vị và nhân dân để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn tỉnh.

5. Kinh phí thực hiện kế hoạch:

a) Thủ trưởng các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các Hội đoàn thể bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Các cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ bố trí từ nguồn kinh phí tự chủ để triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Các doanh nghiệp nhà nước bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch được hạch toán vào chi phí quản lý của doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các ngành: Công an, Viện KSND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng N/cứu, HCTC, CBTH;
- Lưu: VT, NCdmhai74



Trần Ngọc Căng